| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẠ LANG**<br>TỈNH CAO BẰNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 13/2023/QĐST- HNGĐ | *Hạ Lang, ngày 05 tháng 5 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023. Giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Thị N, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm K, xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm P, xã N, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị N và anh Hoàng Văn L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn L nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị Nông Thị N.

- Về con chung: Cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 16/03/2011 là con chung của chị N và anh L. Sau khi ly hôn, hai bên nhất trí giao cháu V cho anh L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và hàng tháng chị N cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Bản án, (quyết định) khác thay thế. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày 01/5/2023. Anh L không được cản trở việc thăm nuôi con chung đối với chị N.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nông Thị N và anh Hoàng Văn L mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hòa giải thành về hôn nhân gia đình và chị N phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên chị N tự nguyện nộp thay anh Ly 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hòa giải thành về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Thống Nhất;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Nông Văn Phóng**